TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHÁNH VĨNH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 26 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VĨNH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Hiền**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Văn Cường**
Ông Nguyễn Quốc Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Huân** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Lý Trung Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Hoàng Anh T, sinh năm 1985; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh;

Tên gọi khác: B

Nơi thường trú: Thôn L, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Nơi tạm trú: Thôn A, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Sống lang thang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Minh L (đã chết) và bà Phan Lê Hoàng T (đã chết);

Tiền án: không

Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 23/12/2021; chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 16/12/2021;

Nhân thân: Ngày 12/01/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 05/05/2019; chấp hành xong hình phạt tiền, án phí và các nghĩa vụ dân sự khác trong bản án hình sự ngày 11/6/2019.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/6/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông M Căng Y N, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Y N có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Niê Y H, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Y H có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Hoàng Anh T và "H Chó" (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có quan hệ bạn bè. Khoảng 06 giờ ngày 20/6/2022, H gặp T tại phường V, thành phố Nha Trang và rủ T lên cơ sở cai nghiện ma túy tại xã K, huyện K để hỏi về việc cai nghiện ma túy cho H, T đồng ý đi cùng. H chở T bằng xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) của H lên huyện Khánh Vĩnh.

Khoảng 7 giờ cùng ngày, cả hai đến khu vực thôn H, xã K thì phát hiện xe mô tô BKS 79X1-105.38 của ông M Căng Y N (mượn của ông Y H) dựng bên lề đường phải có cắm sẵn chìa khóa trên xe không có người trông coi nên H nảy sinh ý định trộm cắp xe và nói T: "Xe có cắm chìa khóa kìa, xuống lấy đi". Nghe vậy, T đồng ý xuống xe đi tới lên xe đề nổ máy, điều khiển xe 79X1-105.38 chạy thẳng lên hướng thôn B, xã K. Đi được khoảng 10 phút, thấy hết đường nhựa, gặp đường đất nên cả hai quay xe lại. Khi đi qua chỗ trộm xe ban đầu thì bị người dân và Công an xã K phát hiện bắt giữ được T cùng xe mô tô 79X1-105.38, còn H chạy thoát.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh, Võ Hoàng Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe mô tô của ông M Căng Y N.

Tại kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 24/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện Khánh Vĩnh, định giá đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát: 79X1-105.38 năm sản xuất: 2020; số khung: RLCUE3740LY076828; số máy: 5E32VE268440 có trị giá 15.190.000 đồng (Mười lăm triệu một trăm chín mươi ngàn đồng);

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh thu giữ được:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát:79X1-105.38 năm sản xuất: 2020; số khung: RLCUE3740LY076828; số máy: 5E32VE268440. Qua điều tra xác định: Chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô trên là của ông Niê Y H, xe bị mất trộm trong lúc ông M Căng Y N mượn đi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Niê Y H;

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSKV ngày 05/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Võ Hoàng Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh

Vĩnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Hoàng Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Võ Hoàng Anh T, xử phạt bị cáo T mức án từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 20/6/2022.

Về bồi thường dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xét.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo Võ Hoàng Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Hoàng Anh T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh nên không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Hoàng Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Võ Hoàng Anh T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", phần tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[2.1] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Để có tiền tiêu xài cá nhân nhưng với bản tính lười lao động, ngày 20/6/2022 bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt tài sản của ông M Căng Y N 01 xe mô tô biển kiểm soát 79X1-105.38 có giá trị 15.190.000 đồng mang về bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây mất trật tự tại địa phương.

[2.2] Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 12/01/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 08/2018/HS-ST. Sau khi chấp hành xong hình phạt lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân nhưng lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo vẫn chưa nhận thức được tính nghiêm minh, răn đe của pháp luật. HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ khi xem xét hình phạt theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[3] Về bồi thường dân sự: Bị hại ông M Căng Y N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Niê Y H khai đã nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[4] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng của vụ án đã được xử lý trong giai đoạn điều tra bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Võ Hoàng Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Võ Hoàng Anh Tuấn.

Xử phạt bị cáo **Võ Hoàng Anh T 01 năm 03 tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2022.

* Về án phí: Buộc bị cáo Võ Hoàng Anh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND huyện Khánh Vĩnh;*
- *Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THA*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

hình sự Công an huyện Khánh Vĩnh;
- Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- Sở Tư pháp Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Nguyễn Thị Thu Hiền